

Số: ~~91~~ /2017/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 25 tháng 8 năm 2017

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với hộ gia đình, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2017/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với hộ gia đình, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 2648/TTr-SKHĐT ngày 23 tháng 8 năm 2017 và Báo cáo thẩm định số 1538/BC-STP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Sở Tư pháp.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

#### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với hộ gia đình, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

#### 2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức thu lệ phí: Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;

b) Đối tượng nộp lệ phí: Hộ gia đình, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

### Điều 2. Mức thu lệ phí





1. Cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với liên hiệp hợp tác xã: 200.000 đồng/1 lần cấp.

2. Cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với hộ gia đình, hợp tác xã: 100.000 đồng/1 lần cấp.

3. Chứng nhận đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh: 30.000 đồng/1 lần chứng nhận.

4. Cấp bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh hoặc bản trích lục nội dung đăng ký kinh doanh: 3.000 đồng/1 bản.

### **Điều 3. Chế độ thu, nộp lệ phí**

1. Tổ chức thu lệ phí nộp 100% số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước.

2. Nguồn kinh phí trang trải cho việc thu lệ phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán hàng năm của cơ quan thu lệ phí theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

### **Điều 4. Việc quản lý và sử dụng lệ phí**

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí; Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 9 năm 2017 và thay thế Quyết định số 59/2015/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định mức thu lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cung cấp thông tin về đăng ký kinh doanh đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, cơ sở giáo dục, đào tạo tư thục, dân lập, bán công; cơ sở y tế tư nhân, dân lập, cơ sở văn hóa thông tin trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế (Bộ Kế hoạch và Đầu tư);
- Vụ pháp chế (Bộ Tài chính);
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- TT HĐND các huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LĐ, TT TH-CB;
- Lưu VL, HL
- LTP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lưu Xuân Vinh**